

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN I
TỈNH KON TUM**

Bản án số: 13/2021/HS-ST

Ngày: 16/11/2021.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN I - TỈNH KON TUM**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Trọng Nguyên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Cường và ông Hoàng Văn Đạt.

Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Khánh Lưu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện I, tỉnh Kon Tum Thm gia phiên tòa:
Ông Phạm Việt Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2021, Tòa án nhân dân huyện I, tỉnh Kon Tum, đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: **13/2021/TLST-HS ngày 19/10/2021**; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2021/QĐXXST- HS ngày 02 tháng 11 năm 2021 đối với:

Bị cáo **Nguyễn Văn N.** Sinh năm 1991 tại Nam Định. Nơi ĐKKHKT: Thôn Tr, xã N, huyện C, tỉnh Đắk Nông; Chỗ ở hiện nay: Làng D (J), xã I, huyện I, tỉnh Gia Lai. Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Có cha là Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1973 và bà Lê Thị M, sinh năm 1975 đều trú tại: Thôn Tr, xã N, huyện C, tỉnh Đắk Nông. Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình. Có vợ là Phạm Thị Cẩm Vân, sinh năm 1992, trú tại: Xã I, huyện I, tỉnh Gia Lai. Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị bắt **tạm giữ, tạm giam** từ 27/7/2021 cho đến nay. (Có mặt)

- **Bị hại:** Trung tâm Y tế huyện I, tỉnh Kon Tum.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Võ Văn Q, sinh năm 1963. Chức vụ: Giám đốc Trung tâm Y tế huyện I, tỉnh Kon Tum.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Lê Danh T, sinh năm 1992. Nơi cư trú: Thôn 1, xã I, huyện I tỉnh Kon Tum. (*Theo giấy ủy quyền ngày 05/8/2021*). (Có mặt)

- **Người làm chứng:**

+ Anh Lữ Văn D, sinh năm 2000. Nơi trú tại: Thôn 1, xã I, huyện I, tỉnh Kon Tum. (Vắng mặt)

+ Anh A K, sinh năm 1986 và Trần Văn Hải, sinh năm 1986.

Cùng địa chỉ: Trung tâm Y tế huyện I tỉnh Kon Tum. (Có mặt)
+ Chị Nguyễn Thị Hồng Đ; sinh năm 1993. Địa chỉ: Thôn H, xã S, huyện S, tỉnh Kon Tum. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)
+ Anh Nguyễn Đình N, sinh năm 1989 và Anh Vũ Văn L, sinh năm 1993. Cùng địa chỉ Công an huyện I tỉnh Kon Tum. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)
+ Anh A Th, sinh năm 1989. Địa chỉ: Công an xã I, huyện I tỉnh Kon Tum. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)
+ Anh Lê Danh T, sinh năm 1992. Nơi cư trú: Thôn 1, xã I, huyện I tỉnh Kon Tum. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 27/7/2021, sau khi cùng uống rượu xong ở xã Ia O, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai thì Lữ Văn D, sinh năm 2000, trú tại: Thôn 1, xã I, huyện I, tỉnh Kon Tum điều khiển xe máy BKS: 48D1-03042 chở theo Nguyễn Văn N, sinh năm 1991, trú tại: Thôn Trung Tâm, xã Nam Dong, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông đi từ Gia Lai vào địa phận huyện I để về nhà của Danh chơi. Khi đến chốt kiểm dịch Covid 19 thuộc thôn 8, xã I, huyện I nhưng Danh đã điều khiển xe máy chạy thẳng qua Chốt mà không dừng lại khai báo y tế theo quy định. Khi đến khu vực nhà dân tại thôn 7, xã I do trời mưa to nên cả hai dừng lại để trú mưa. Về phía các cán bộ đang trực tại Chốt kiểm dịch gồm có: Anh A K, sinh năm 1986; Chị Nguyễn Thị Hồng Đ, sinh năm 1993 đều là cán bộ Trung tâm Y tế huyện; Anh Nguyễn Đình N, sinh năm 1989; Anh Vũ Văn L, sinh năm 1994 đều là cán bộ Công an huyện; khi thấy xe của Danh chở theo N không chấp hành việc dừng xe để khai báo y tế thì chị Đào đã báo cáo sự việc cho anh Trần Văn Hải, sinh năm 1986, trú tại Thôn 7, xã I, huyện I là nhân viên kiểm soát y tế, phòng chống dịch bệnh covid 19 của Trung tâm y tế huyện I còn các anh Nam, anh Lợi thông báo cho UBND xã I để phối hợp truy tìm hai đối tượng; Khi bắt gặp hai đối tượng thì các anh Nguyễn Đình N, Vũ Văn L và anh A Th, sinh năm 1989 là Công an xã I đã đến và yêu cầu hai đối tượng quay trở lại Chốt kiểm dịch để thực hiện việc khai báo Y tế đồng thời báo cho anh Hải đã tìm được hai đối tượng. Tại đây, hai đối tượng ban đầu không đồng ý đi kiểm tra y tế, trả lời vòng vo và có dấu hiệu say xỉn nhưng sau đó đã đồng ý quay trở lại Chốt tuy nhiên do say rượu và bị ngấm mưa nên N bất ngờ ngã nằm ra đất và ngất xỉu. Về phía Trung tâm Y tế huyện, anh H sau khi nhận được thông tin đã cùng anh Lê Danh T, sinh năm 1992, trú tại: Thôn 1, xã I, huyện I là nhân viên lái xe của Trung tâm y tế huyện điều khiển xe cứu thương đến để đưa hai đối tượng đi kiểm tra y tế theo quy định lúc này cũng vừa đến; do đối tượng N bị ngất xỉu nên được đưa lên nằm trên băng ca và đưa lên xe, còn đối tượng Danh thì ngồi trên ghế sau xe.

Sau khi đưa hai đối tượng lên xe, lúc này khoảng 22 giờ do hai đối tượng có biểu hiện say xỉn trong đó đối tượng N đang bị ngất xỉu nên anh Tính điều khiển xe ô tô chạy về hướng trạm y tế xã Ia Dom - huyện I để thực hiện việc test nhanh

ma túy và test nhanh Covid-19 chứ không đưa hai đối tượng quay lại chốt. Khi xe di chuyển được khoảng 5 phút và đang đi trên đoạn đường quốc lộ 14C thuộc thôn 7, xã I, huyện I thì N tỉnh dậy nhưng không biết mình đang trên xe cứu thương, chỉ thấy Danh ngồi bên cạnh còn không biết có những ai ở trên xe. Do vẫn còn say và không kiểm soát được hành vi của mình nên N đã ngồi dậy, dùng hai tay nắm chắc vào phần cán phía sau đuôi băng ca, đồng thời đưa hai chân lên hướng vào cửa kính chắn gió phía sau của xe ô tô, sau đó đồng thời dùng sức kéo của hai tay và lực đẩy của hai chân đập vỡ kính chắn gió phía sau xe ô tô (*Hậu quả: 01 tấm kính chắn gió sau xe cứu thương có kích thước 1,45m x 0,6m bị vỡ hoàn toàn*). Do nghe có tiếng kính bể nên anh Tính đã cho xe dừng lại kiểm tra còn N sau khi đập vỡ kính đã nằm xuống lại băng ca và không thực hiện hành vi nào khác. Vụ việc sau đó được lực lượng chức năng lập biên bản phạm tội quả tang, tạm giữ Nguyễn Văn N về hành vi “Cố ý làm hư hỏng tài sản”

Tại Bản kết luận về việc định giá tài sản trong tố tụng hình sự số: 10/2021/KL-HĐĐG ngày 29/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự huyện I đã kết luận: Giá trị thiệt hại của tài sản là 4.136.000đ (*Bốn triệu, một trăm ba mươi sáu nghìn đồng*).

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trung tâm Y tế huyện I do anh Lê Danh T là đại diện theo ủy quyền yêu cầu bị cáo bồi thường đủ chi phí sửa chữa là 4.136.000 đồng ngoài ra không yêu cầu gì thêm. Tuy nhiên, bị cáo chưa bồi thường thiệt hại gì cho Trung tâm Y tế huyện I.

Tại Cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 18/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện I, tỉnh Kon Tum đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn N về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện I, tỉnh Kon Tum giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn N về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”. Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 178 BLHS; điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N từ 7 (*bảy*) đến 10 (*mười*) tháng tù về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”.

Không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại tài sản bị hư hỏng với số tiền là 4.136.000 đồng.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trong nội dung của bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện I, tỉnh Kon Tum truy tố. Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo không bị mớm cung, ép cung hay bị nhục hình buộc phải nhận tội. Đề nghị của Viện Kiểm sát về tội danh,

hình phạt, hình phạt bổ sung đối với bị cáo là đúng, bị cáo không có tranh luận gì, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Thưa Hội đồng xét xử, hành vi của bị cáo là trái pháp luật. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của bị cáo và những người Thm gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan Điều tra Công an huyện I tỉnh Kon Tum, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện I, tỉnh Kon Tum: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người Thm gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa xét xử sơ thẩm, lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra là khách quan phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Bản khám nghiệm hiện trường, Bản kết luận về việc định giá tài sản và các tài liệu khác đã được điều tra, thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án. Căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 27/7/2021, bị cáo Nguyễn Văn N và Lữ Văn D sau khi uống rượu cùng nhau tại xã Ia O, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai đã đi vào huyện I, đi qua Chốt kiểm dịch Covid-19 tại Thôn 8, xã I, huyện I mà không khai báo y tế theo quy định. Khi bị lực lượng chức năng phát hiện yêu cầu quay lại chốt để khai báo y tế, ban đầu không chấp hành nhưng sau đó đã đồng ý quay trở lại chốt tuy nhiên do say rượu nên bị cáo đã ngất xỉu và không biết mình được đưa lên xe cứu thương và đi về trạm y tế xã Ia Dom để thực hiện việc test nhanh ma túy và test nhanh Covid-19. Trên đường đi, khoảng 22 giờ 05 phút bị cáo tỉnh dậy, chỉ thấy Danh ngồi bên cạnh còn không biết có những ai ở trên xe do vẫn đang say rượu và không kiểm soát được hành vi của mình nên bị cáo đã dùng chân đạp 01 tấm kính chắn gió sau xe có kích thước 1,45m x 0,6m vỡ và giá trị thiệt hại của tài sản là 4.136.000 đồng (*Theo Bản kết luận về việc định giá tài sản trong tố tụng hình sự số: 10/2021/KL-HĐĐG ngày 29/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự huyện I*). Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn N đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Vì vậy, Cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 18/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện I, tỉnh Kon Tum đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn N về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, biết được mọi hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác là vi phạm pháp luật hình sự và sẽ bị trừng trị nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi. Vì vậy, để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, Hội đồng xét xử thấy khi xử phạt bị cáo cũng cần xem xét, cân nhắc và áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hậu quả mà bị cáo gây ra nên cần cách ly bị cáo với đời sống xã hội một thời gian, có như vậy mới đủ điều kiện và thời gian cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do ảnh hưởng của tình hình dịch Covid – 19 đã làm ảnh hưởng chung đến mọi mặt của xã hội cũng như thu nhập riêng của bị cáo, bị cáo có thu nhập không ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[6] Trong vụ án có Lữ Văn D là người đi cùng bị cáo nhưng hoàn toàn không có thỏa thuận, bàn bạc hay hứa hẹn gì với bị cáo về việc đập vỡ kính xe nên Danh không phải đồng phạm trong vụ án. Bên cạnh đó việc Danh và bị cáo đi qua Chốt kiểm dịch mà không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ về khai báo y tế khiến lực lượng chức năng phải truy tìm nhưng chưa gây hậu quả (đã có kết quả xét nghiệm nhanh ma túy và Covid-19 – đều âm tính), khi gặp lực lượng chức năng và được yêu cầu quay lại chốt kiểm dịch để khai báo y tế đã có hành vi nói vòng vo không chấp hành nhưng hoàn toàn không có hành vi dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực hay thủ đoạn khác nhằm cản trở lực lượng chức năng thực hiện nhiệm vụ nên không đủ cơ sở xử lý hình sự về hành vi “*Chống người thi hành công vụ*”.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho Trung tâm Y tế huyện I, tỉnh Kon Tum số tiền là 4.136.000 (*Bốn triệu, một trăm ba mươi sáu nghìn*) đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn N chấp nhận bồi thường toàn bộ cho Trung tâm Y tế huyện I, tỉnh Kon Tum số tiền là 4.136.000 (*Bốn triệu, một trăm ba mươi sáu nghìn*) đồng.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”.

2. Về hình phạt: Áp dụng: Khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn N 8 (*tám*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (27/7/2021).

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự. Các Điều 584, 585, 586 và Điều 589 Bộ luật dân sự 2015.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải bồi thường cho Trung tâm Y tế huyện I, tỉnh Kon Tum số tiền là 4.136.000 (*Bốn triệu, một trăm ba mươi sáu nghìn*) đồng.

Áp dụng khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật mà Trung tâm Y tế huyện I, tỉnh Kon Tum có đơn yêu cầu thi hành án mà bị cáo N chậm bồi thường số tiền nêu trên thì phải trả lại đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự cho đến khi bồi thường xong.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1, khoản 3 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a, điểm c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/ 2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016, của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải nộp 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331; 332; 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (16/11/2021) bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án này để xin xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo khoản 2 Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

T/M HỘI ĐỒNG XÉT SỬ SƠ THẨM

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND huyện I, tỉnh Kon Tum;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- Chi cục THDS huyện I, tỉnh Kon Tum (khi bản án có hiệu lực);
- Công an huyện I;
- Trại tạm giữ Công an huyện I;
- UBND xã/phường/thị trấn (nơi cư trú của bị cáo);
- Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- Phòng hồ sơ PV27 Công an tỉnh Kon Tum;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lý Trọng Nguyên